TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIỄN CHÂU
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 13/4/2022
Về việc: Tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bạch Hưng Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Công Hải và bà Cao Thị Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Diễn Châu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 04/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2022 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

1, Nguyên đơn: Chị Tạ Thị Th, sinh năm 1984

Nơi cư trú: xóm 2, xã DT, huyện DCu, tỉnh Nghệ An (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2, Bị đơn: anh Nguyễn Đình Q, sinh năm 1990

Nơi đăng ký HKTT: xóm 2, xã DT, huyện DC, tỉnh Nghệ An

Hiện đang chấp hành án tại Trại giam ĐS, ĐH, Quảng Bình. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 12 năm 2021, được bổ sung tại bản tự khai ngày 19 tháng 2 năm 2022, nguyên đơn là chị Tạ Thị Thúy trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Đình Q kết hôn với nhau vào ngày 21/10/2016, hôn nhân có tìm hiểu và hoàn toàn tự nguyện, có đăng kí kết hôn tại UBND xã DT, huyện DC, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau tại xóm 2, xã DT. Đến tháng 6/2017 vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Q lao vào con đường nghiện ngập.

Mặc dù đã được chị và hai bên gia đình khuyên bảo nhưng anh Q vẫn không thay đổi. Đến năm 2020, anh Q bị bắt, sau đó bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" và hiện đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam ĐS, ĐH, Quảng Bình.

Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa nên chị Th yêu cầu Toà án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Đình Q.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thị Thùy Tr, sinh ngày 01/01/2017 và Nguyễn Thị Thùy Ch, sinh ngày 28/02/2018, hiện tại đang sinh sống cùng chị. Nếu được ly hôn, chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung cho đến khi trưởng thành; chị không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Chị Th không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 19 tháng 02 năm 2022, bị đơn là anh Nguyễn Đình Q trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh thống nhất với chị Tạ Thị Th về thời gian, điều kiện kết hôn cũng như quá trình chung sống. Theo anh, tình cảm vợ chồng vẫn hạnh phúc bình thường, không có mâu thuẫn gì xảy ra. Nay chị Th xin ly hôn, anh thấy vẫn còn tình cảm vợ chồng nên không muốn ly hôn. Ngoài ra, anh đề nghị Tòa án kéo dài thời gian xét xử đến tháng 10/2022 để anh có điều kiện hàn gắn tình cảm vợ chồng để tiếp tục nuôi dạy 02 con chung.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thị Thùy Tr, sinh ngày 01/01/2017 và Nguyễn Thị Thùy Ch, sinh ngày 28/02/2018. Hiện nay anh chưa đồng ý ly hôn nên anh Q không có ý kiến gì về con chung.

- Tài sản chung: Anh Q không yêu cầu Tòa án xem xét.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

- Về thủ tục tố tụng: trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật; đảm bảo thời hạn chuẩn bị xét xử; các đương sự đã chấp hành và thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

- Về nội dung vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình, xử cho cho chị Th được ly hôn anh Q. Giao 02 con chung là Nguyễn Thị Thùy Tr, sinh ngày 01/01/2017 và Nguyễn Thị Thùy Ch, sinh ngày 28/02/2018 cho chị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu hai cháu trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Q do chị Th chưa có yêu cầu. Buộc chị Th phải chịu 300.000đ án phí ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Tranh chấp giữa chị Tạ Thị Th và anh Nguyễn Đình Q là tranh chấp về hôn nhân và gia đình về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con"; anh Q đăng ký thường trú tại xã DT, huyện DC, tỉnh Nghệ An. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An theo quy định tại khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án, anh Q đang chấp hành án phạt tù tại trại giam, chị Th có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 điều 227 và khoản 1 điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt chị Th, anh Q.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Tạ Thị Th và anh Nguyễn Đình Q là hoàn toàn tự nguyện, có đăng kí kết hôn theo quy định của pháp luật. Sau ngày cưới tình cảm vợ chồng đầm ấm hạnh phúc và đã có hai con chung. Nhưng đến khoảng giữa năm 2020 thì anh Q bị kết án hình phạt tù về tội "Trộm cắp tài sản". Kể từ đó đến nay đã hơn 2 năm nên việc chị Th trình bày vợ chồng không còn tình cảm là có căn cứ. Còn việc anh Q cho rằng tình cảm vợ chồng vẫn còn, không có mâu thuẫn gì xảy ra là thiếu thực tế. Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận định rằng quan hệ vợ chồng không còn, hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần căn cứ điều 56 Luật hôn nhân và gia đình giải quyết cho chị Tạ Thị Th được ly hôn anh Nguyễn Đình Q.

[3] Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung của chị Th chính đáng. Về thực tế, hai con chung của vợ chồng là cháu Nguyễn Thị Thùy Tr và Nguyễn Thị Thùy Ch còn nhỏ, đang sống cùng với chị Th. Anh Q đang chấp hành hình phạt tù không thể có đủ điều kiện để trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. Vì vậy, cần căn cứ điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, giao con chung cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng trưởng thành, tạm hoãn việc thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Q là phù hợp với điều kiện thực tế cũng như ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[4] Tài sản chung: Vợ chồng không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Tạ Thị Th phải chịu án phí theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giãm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình, xử:

- Quan hệ hôn nhân: xử cho chị Tạ Thị Th được ly hôn anh Nguyễn Đình Q.

- Việc nuôi con: giao con chung Nguyễn Thị Thùy Tr, sinh ngày 01/01/2017 và Nguyễn Thị Thùy Ch, sinh ngày 28/02/2018 cho chị Tạ Thị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành. Tạm hoãn việc thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Đình Q. Anh Nguyễn Đình Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí: chị Tạ Thị Th phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001526 ngày 10/01/2022. Chị Th đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Chị Tạ Thị Th và anh Nguyễn Đình Q vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Hoàng Công Hải **Cao Thị Thúy** **Bạch Hưng Thành**